BẢN ĐỒ KHU VỰC PHẢI ĐĂNG KÝ KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT

NĂM 2017

HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

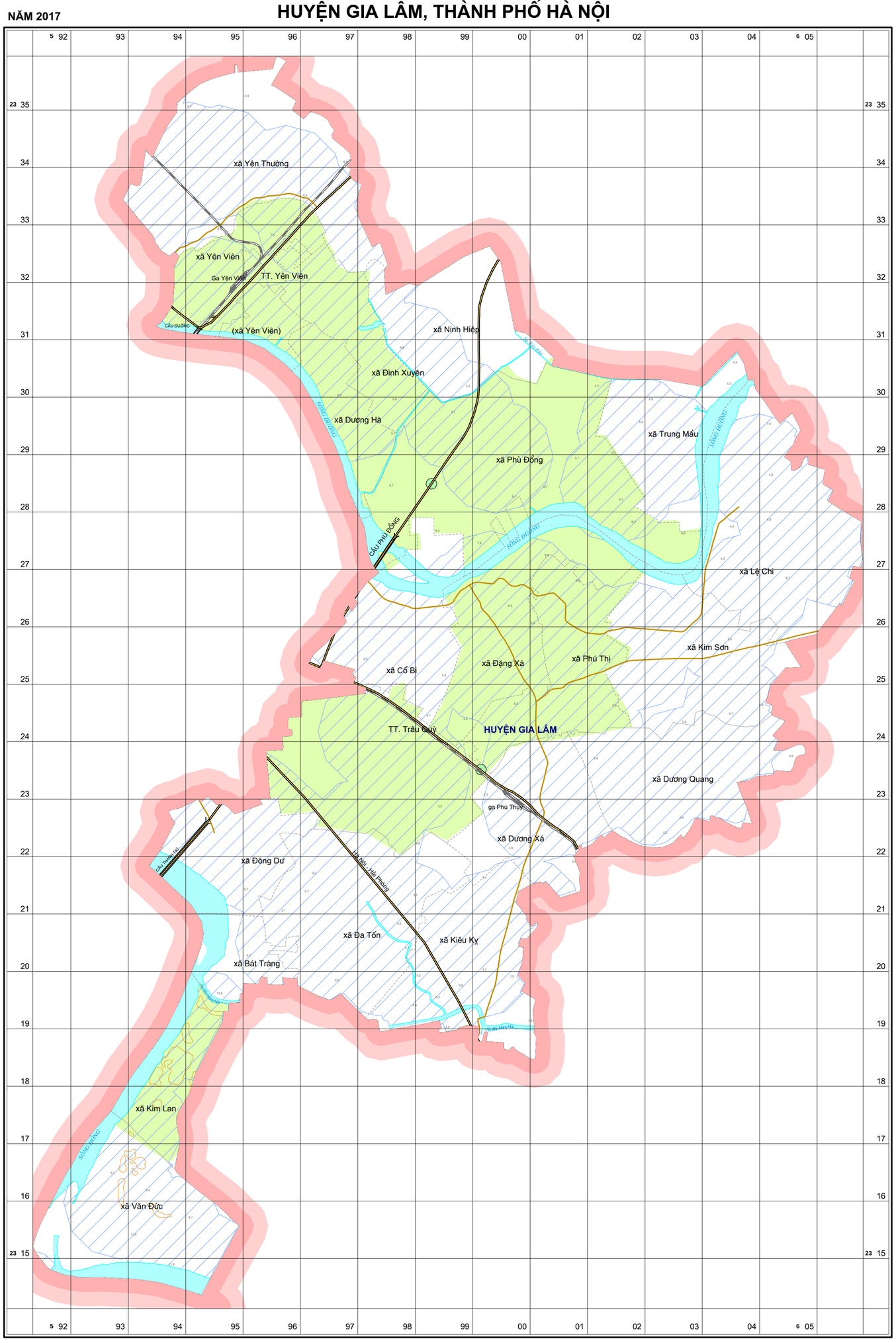

TỶ LỆ 1:50.000

1cm trên bản đồ bằng 500m ngoài thực tế

500 0m 500 1000 1500 2000

CHÚ GIẢI

I. KHU VỰC ĐĂNG KÝ KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT

I. Khu vực có mực nước dưới đất đã bị thấp hơn mực nước hạ thấp cho phép; khu vực có mực nước dưới đất suy giảm (03) năm liên tục và có nguy cơ hạ thấp hơn mực nước hạ thấp cho phép

II. Khu vực bị sụt lún đất, biến dạng công trình do khai thác nước dưới đất gây ra; khu vực đô thị, khu dân cư nông thôn nằm trong vùng có đá vôi hoặc nằm trong vùng có cấu trúc nền đất yếu

III. Khu vực bị xâm nhập mặn do khai thác nước dưới đất gây ra; khu vực đồng bằng, có các tầng chứa nước mặn, nước nhạt nằm đan xen với nhau hoặc khu vực liền kề với các vùng mà nước dưới đất bị mặn, lợ

IV. Khu vực đã bị ô nhiễm, hoặc gia tăng ô nhiễm do khai thác nước dưới đất gây ra; khu vực nằm trong phạm vi khoảng cách không nhỏ hơn (01) km tới bãi rác thải tập trung, bãi chôn lấp chất thải, nghĩa trang và các nguồn thải nguy hại khác

V. Khu vực đô thị, khu dân cư tập trung ở nông thôn, khu chế xuất, khu, cụm công nghiệp tập trung, làng nghề đã được đấu nối với hệ thống cấp nước tập trung và đảm bảo cung cấp nước ổn định cả về số lượng và chất lượng

II. CÁC KÝ HIỆU KHÁC

Ranh giới quận, huyện

Ranh giới phường, xã

Đường cao tốc

5 — Quốc lộ; Số đường

Sân bay; Cảng sông

đò — Bến ô tô; Bến đò

Cầu; Phà

Sông; Hồ; Đập

80 — Đường bình độ và ghi chú

N. Thiên Trù
• 248 — Điểm và ghi chú độ cao; Tên núi